

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 696/2003/QĐ-NHNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 2 tháng 7 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

*Về việc sửa đổi, bổ sung một số điểm tại Thông tư số 09/2001/TT-NHNN ngày 08/10/2001
hướng dẫn thực hiện Nghị định số 48/2001/NĐ-CP ngày 13/8/2001 của Chính phủ
về tổ chức và hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân*

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Luật Các tổ chức tín dụng ngày 12/12/1997

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20/3/1996;

*Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2001/NĐ-CP ngày 13/8/2001 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ tín
dụng nhân dân;*

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Các tổ chức tín dụng hợp tác,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm tại Thông tư số 09/2001/TT-NHNN ngày 08/10/2001 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 48/2001/NĐ-CP ngày 13/8/2001 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân như sau:

1. Bổ sung Điểm 4 vào Mục I như sau:

"4. Thời hạn hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở tối đa là 50 năm kể từ ngày được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động. Hết thời hạn hoạt động có thể được xem xét cho gia hạn. Mỗi lần gia hạn không quá thời hạn đã được cấp lần đầu".

2. Tiết 2.1 (a) Điểm 2 Mục II được sửa đổi, bổ sung như sau:

"a. Cá nhân là công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có hộ khẩu thường trú trên địa bàn hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở. Đối với những cá nhân có tài sản, có tổ chức

sản xuất - kinh doanh và đăng ký tạm trú có thời hạn trên địa bàn hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở cũng có thể được xem xét cho tham gia thành viên (trường hợp không có đăng ký tạm trú có thời hạn phải có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xác nhận có sản xuất kinh doanh trên địa bàn hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở).

3. Tiết 2.2 Điểm 2 mục II được sửa đổi bổ sung như sau:

"2.2. Thành viên được góp vốn theo quy định của Điều lệ; mức vốn góp của mỗi thành viên tối thiểu là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), nhưng tối đa (kể cả vốn nhận chuyển nhượng) không vượt quá 30% (ba mươi phần trăm) so với tổng số vốn điều lệ của Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở tại thời điểm góp vốn và nhận chuyển nhượng. Khi góp vốn tối thiểu, thành viên được nhận Thẻ thành viên; Vốn góp trên mức tối thiểu được ghi vào Sổ góp vốn theo mẫu quy định của Ngân hàng Nhà nước"

4. Tiết 3.2 Điểm 3 Mục II được sửa đổi, bổ sung như sau:

"3.2. Hội đồng quản trị Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở được quyền quyết định việc tăng, giảm vốn điều lệ đến mức tối đa 10% (mười phần trăm) so với tổng số vốn điều lệ được Ngân hàng Nhà nước chuẩn y gần nhất, nhưng không quá 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Hội đồng quản trị phải tổng hợp kết quả tăng, giảm vốn điều lệ báo cáo chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố định kỳ hàng quý, báo cáo trước Đại hội thành viên thường niên.

Trường hợp tăng, giảm vốn điều lệ vượt mức quy định trên phải được Đại hội thành viên thông qua và chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố chuẩn y bằng văn bản".

5. Tiết 3.4 (a) Điểm 3 Mục II được sửa đổi, bổ sung như sau:

"a. Ban Kiểm soát của Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở do Đại hội thành viên bầu trực tiếp theo thể thức bỏ phiếu kín. Ban Kiểm soát có tối thiểu là 3 người, trong đó ít nhất phải có một kiểm soát viên chuyên trách; đối với những Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở có dưới 500 thành viên và nguồn vốn hoạt động dưới 2.000.000.000 đồng (2 tỷ đồng) có thể chỉ bầu 1 kiểm soát viên chuyên trách."

6. Tiết 4.1 (a) Điểm 4 tại Mục II được sửa đổi như sau:

"4.1. Huy động vốn.

a. Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở được huy động vốn của các tổ chức, cá nhân trong địa bàn hoạt động dưới hình thức nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn.

Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở được nhận tiền gửi của các tổ chức, cá nhân ngoài địa bàn hoạt động tối đa không quá 40% (bốn mươi phần trăm) tổng số dư tiền gửi. Tỷ lệ nhận tiền gửi tối đa ngoài địa bàn sẽ được điều chỉnh tùy theo chất lượng hoạt động của các Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở. Đối với Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở hoạt động yếu kém (xếp loại D hoặc có nợ quá hạn trên 5% so với tổng dư nợ), Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố có thể xem xét, quyết định giảm thấp tỷ lệ nhận